TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 346/2022/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 328/2022/TLST-HNGĐ ngày 11/5/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12/5/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình giữa:

Người yêu cầu:

- Chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1974

- Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1974

Cùng ĐKHKTT và nơi ở: Số 9 ngõ 93 phố Đ, phường Đ, quận B, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Mạnh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 31/12/1998 tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận B, thành phố H (Giấy chứng nhận kết hôn số: 141, quyển số 01-98). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Mạnh H yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12/5/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Mạnh H có 02 (hai) con chung là Nguyễn H, sinh ngày 20/9/1999 và Nguyễn K, sinh ngày 21/4/2011. Anh chị thống nhất thỏa thuận để con chung Nguyễn K, sinh ngày 21/4/2011 cho mẹ là chị Nguyễn Thị Hải Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Mạnh H xin tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng.

Con chung Nguyễn H, sinh ngày 20/9/1999 đã đủ tuổi trưởng thành nên anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4]. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Mạnh H tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về các khoản vay nợ: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Mạnh H không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Hải Y tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Mạnh H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Mạnh H có 02 (hai) con chung là Nguyễn H, sinh ngày 20/9/1999 và Nguyễn K, sinh ngày 21/4/2011. Giao con chung Nguyễn K, sinh ngày 21/4/2011 cho mẹ là chị Nguyễn Thị Hải Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng của anh Nguyễn Mạnh H cho đến khi có sự thay đổi khác của pháp luật. Anh Nguyễn Mạnh H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

Con chung Nguyễn H, sinh ngày 20/9/1999 đã đủ tuổi trưởng thành nên anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Mạnh H tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hải Y và anh Nguyễn Mạnh H không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Hải Y tự nguyện chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0068271 ngày 11/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Đặng Quỳnh Chi

Nơi nhận:
- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình
- Lưu hồ sơ